

Số: TVHN-208 /DBQG

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2024

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

#### 1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

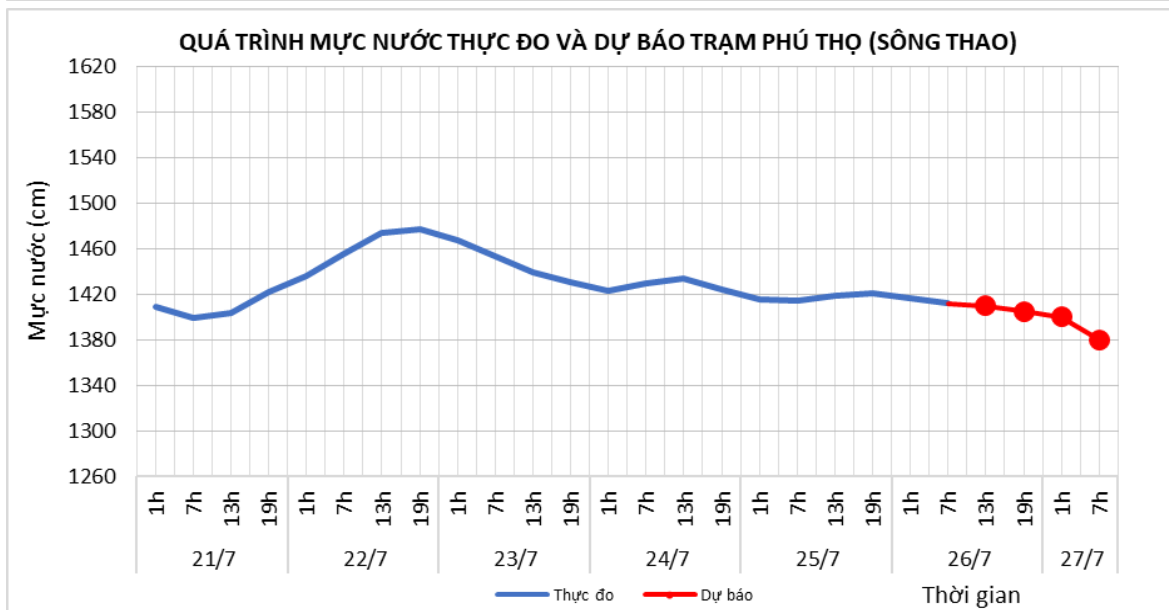
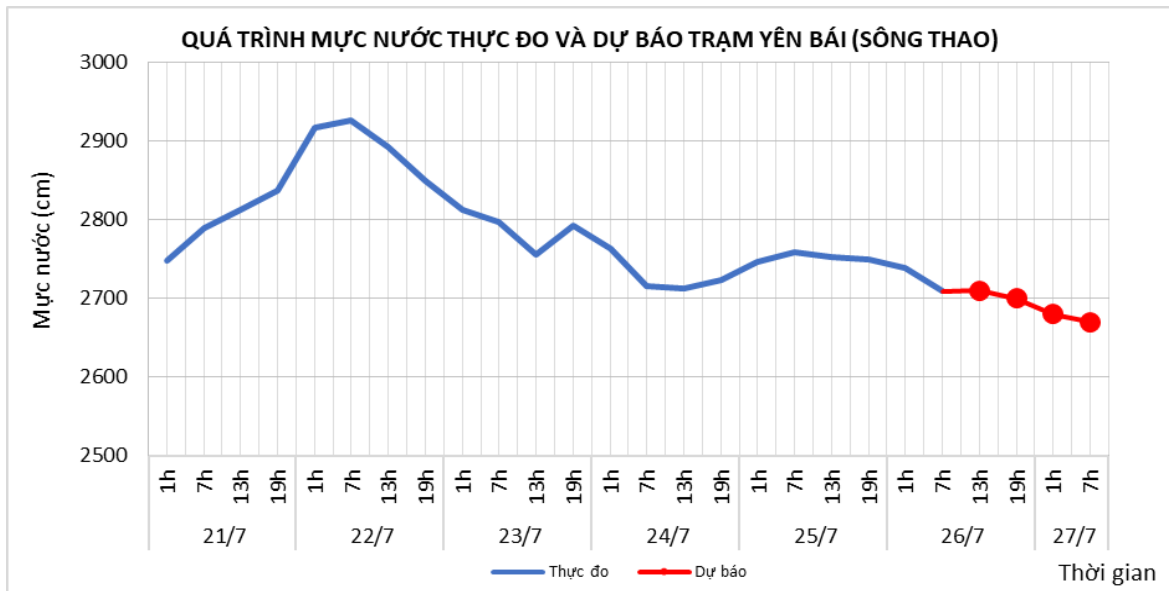
##### 1.1. Lưu vực sông Thao

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



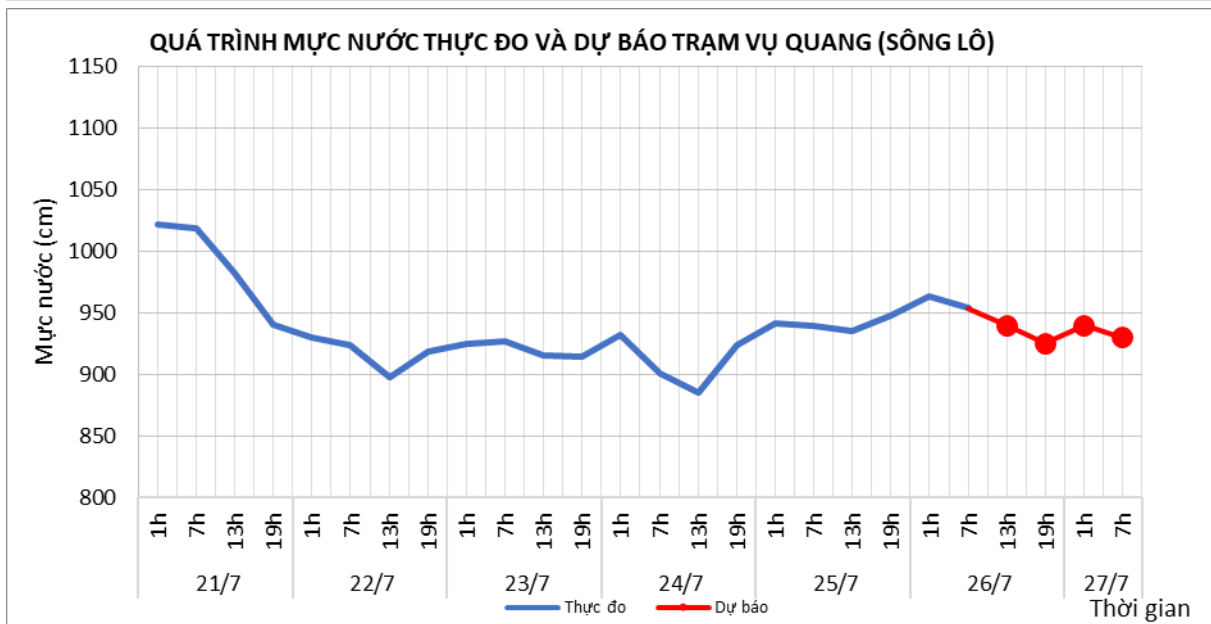
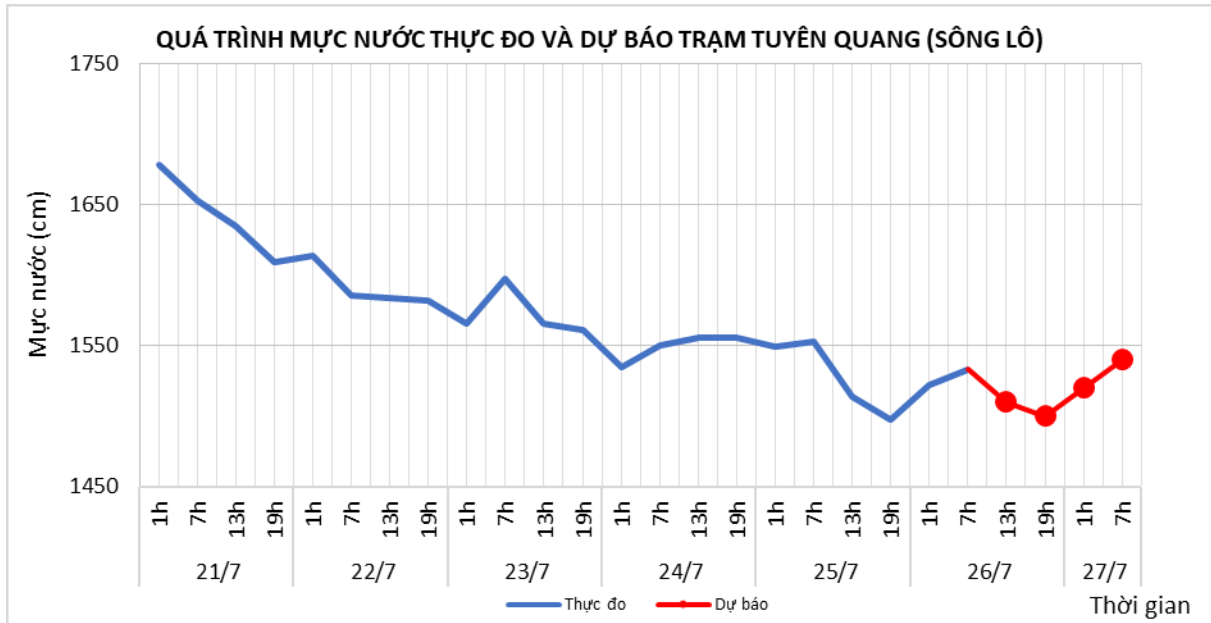
## 1.2. Lưu vực sông Lô

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi theo điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.



## 2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

### 2.1 Lưu vực sông Đà

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La theo xu thế tăng do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực

#### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La



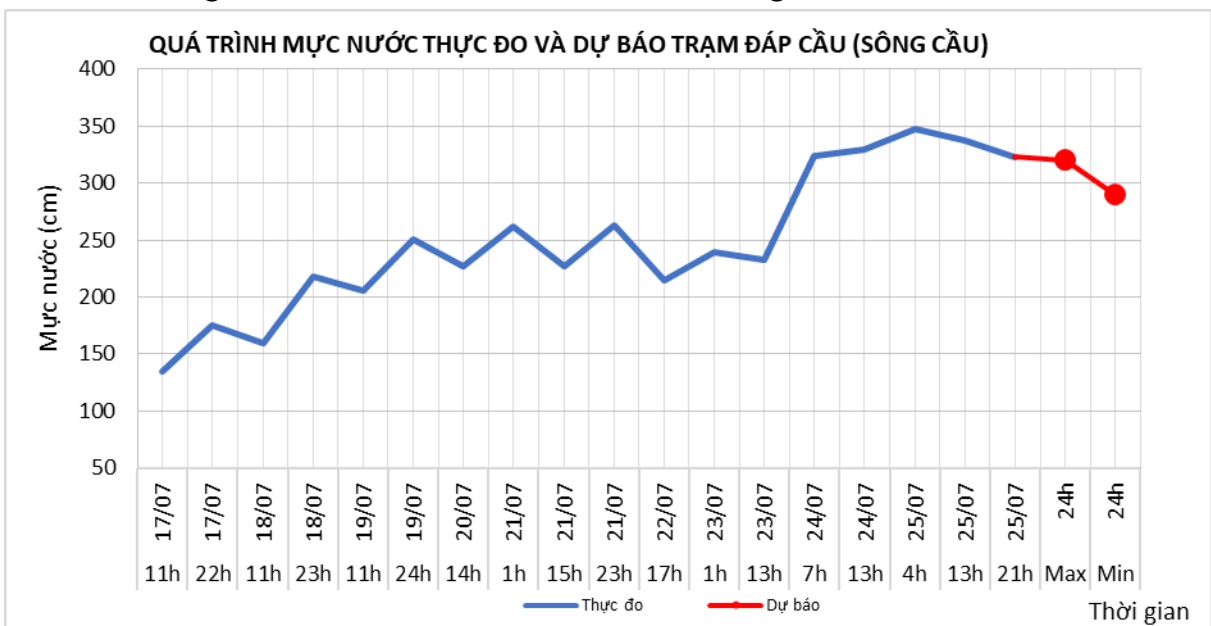
## 2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.



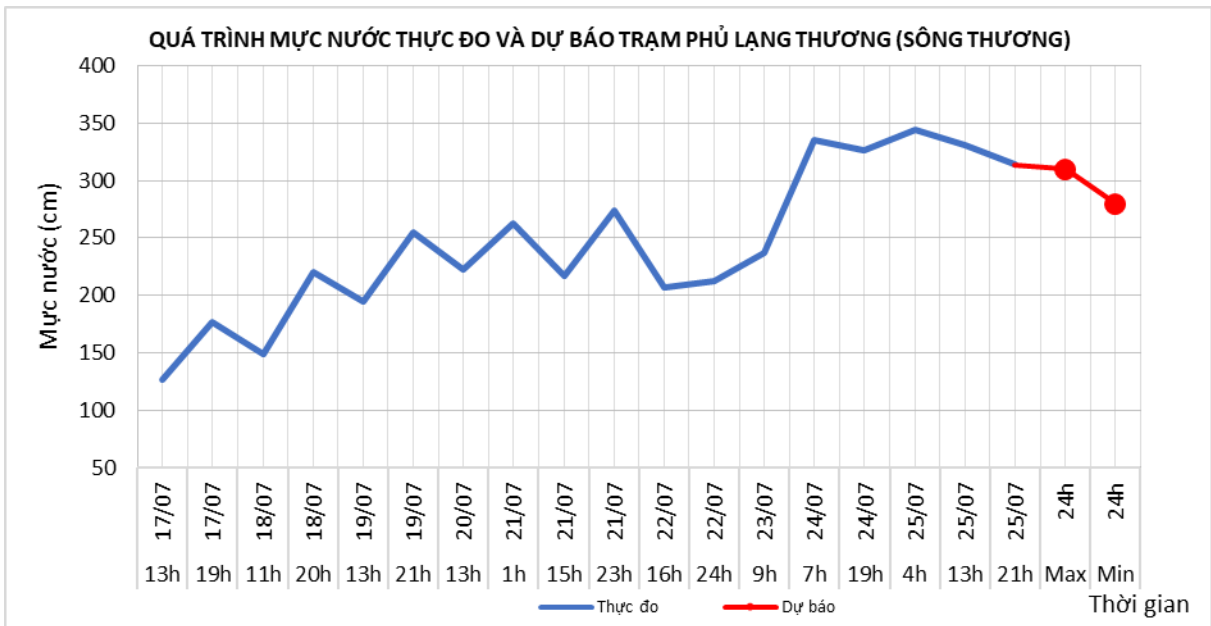
## 2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước ở thượng lưu sông Thương đang biến đổi chậm, hạ lưu sông Thương đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Thương tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.



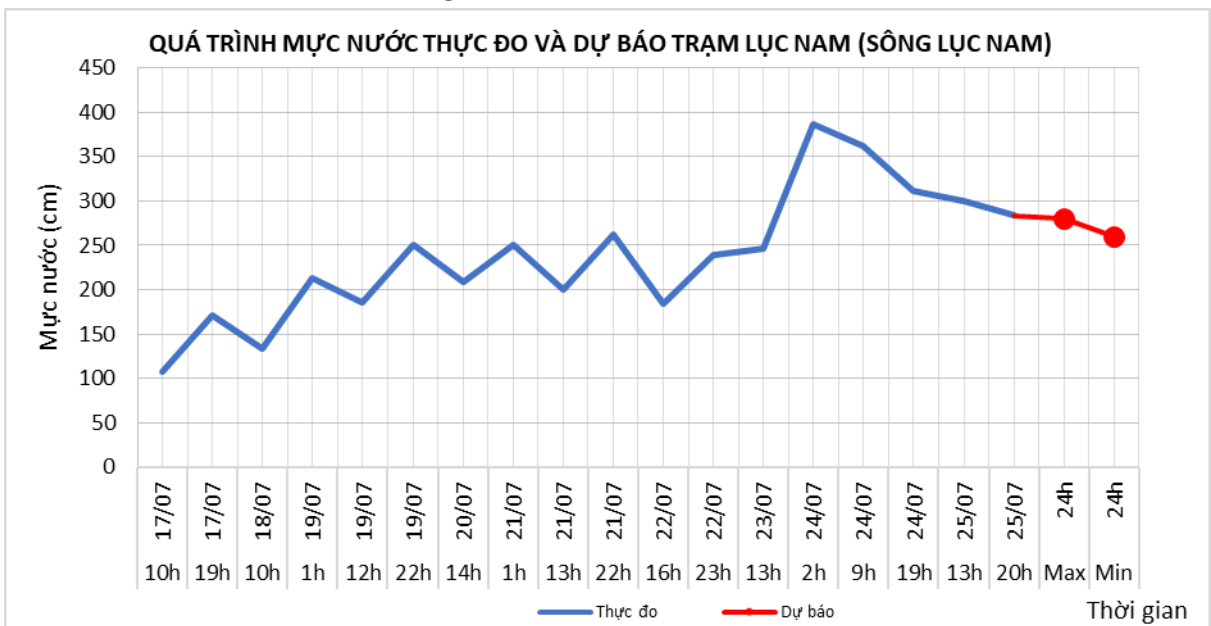
## 2.4. Lưu vực sông Lục Nam

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Lục Nam đang xuống; mức nước hạ lưu tại trạm Lục Nam đang biến đổi chậm theo xu thế xuống.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Lục Nam sẽ xuống; hạ lưu sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.



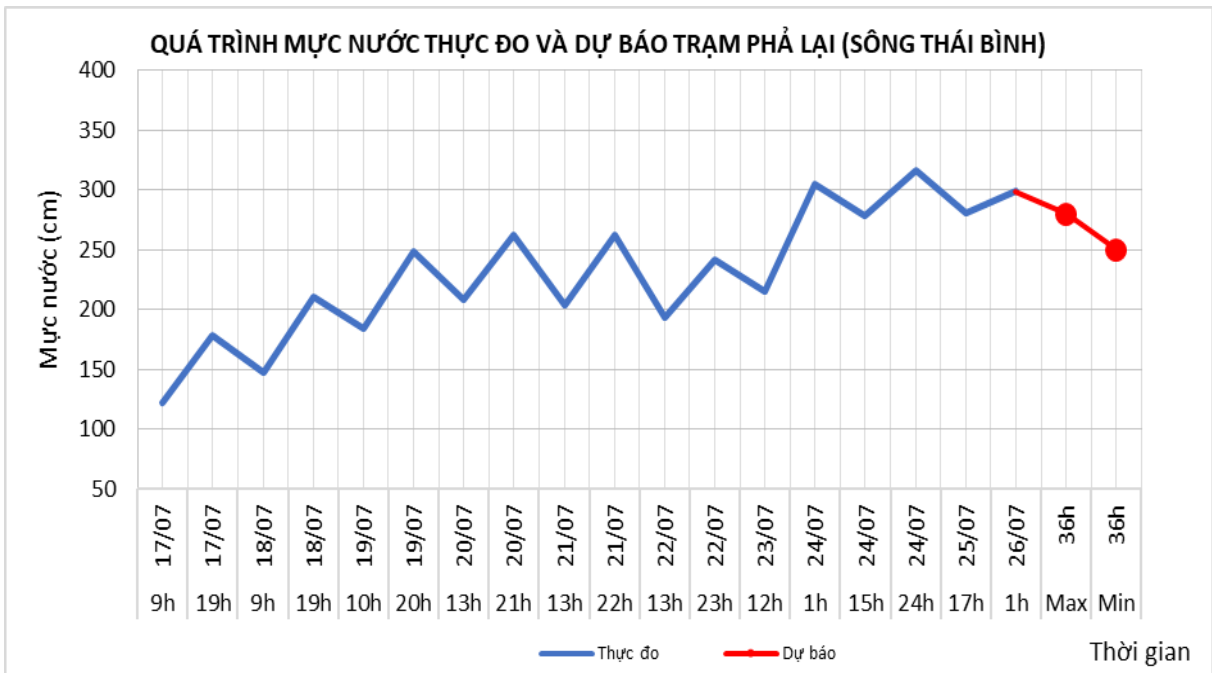
## 2.5. Lưu vực sông Thái Bình

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm theo xu thế lên.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 2,80m và thấp nhất ở mức 2,50m.



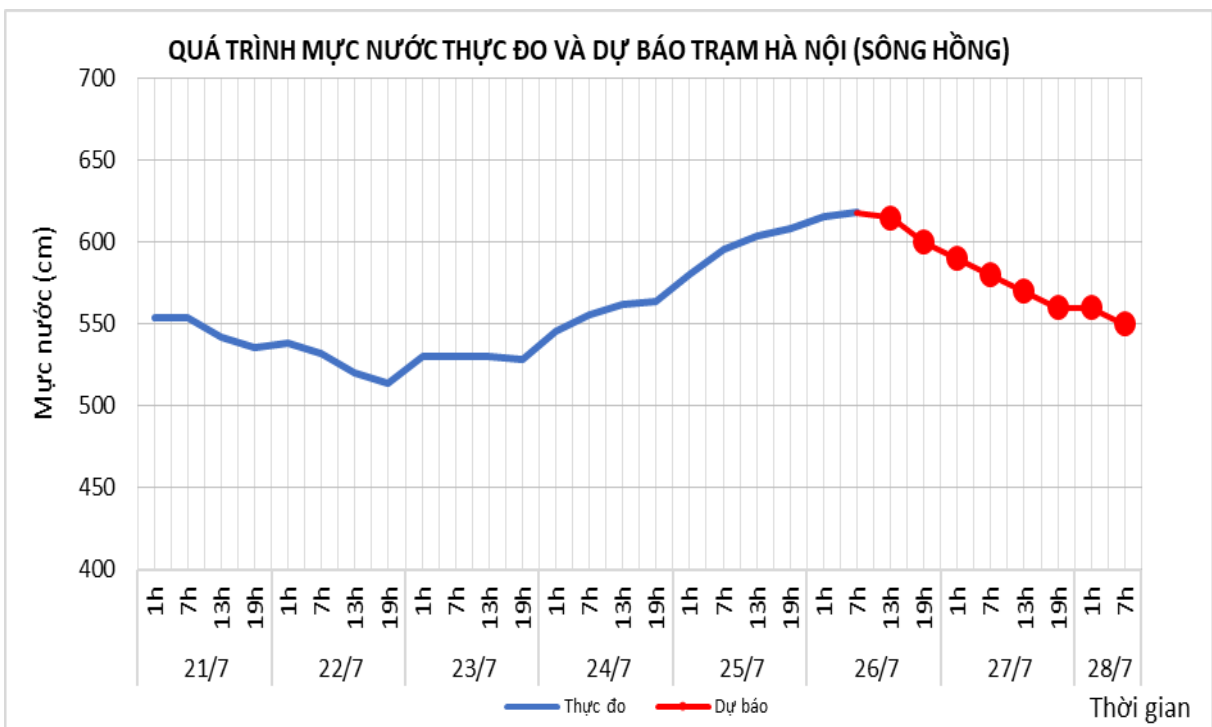
## 2.6. Lưu vực sông Hồng

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đã lên và đạt đỉnh ở mức 6,20m (5h/26/7) và đang xuống chậm. Mức nước tại trạm Hà Nội lúc 7h/26/7 là 6,18m.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng sẽ xuống trong ngày đầu sau biến đổi chậm do hồ thủy điện Hòa Bình đóng cửa xả đáy 04 lúc 18h/25/7. Đến 7h/28/07 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 5,50m dưới BĐ1 4,0m.



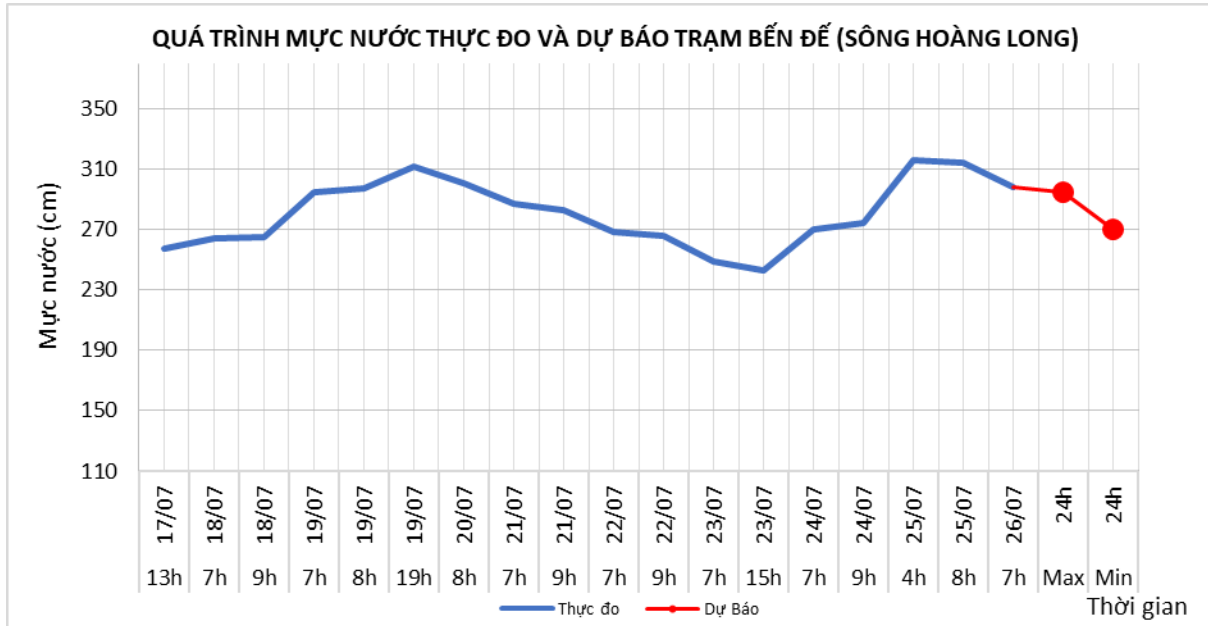
## 2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi tại Hưng Thi đang xuống. Mực nước sông Hoàng Long tại trạm Bến Đé biến đổi chậm theo xu thế xuống.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Bôi tại Hưng Thi tiếp tục xuống. Mực nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm với xu thế xuống.



## 2.8. Các sông khác

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đáy (Hà Nam) tại Phủ Lý là 4,04m, trên BĐ3: 0,04.

Mực nước các sông khác vùng cửa sông ven biển đang dao động theo kỳ triều và ở mức BĐ1 và dưới BĐ1.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đáy thuộc tỉnh Hà Nam dao động ở mức BĐ2-BĐ3; Mực nước tại khu vực cửa sông ven biển tiếp tục dao động theo xu thế của thủy triều ở mức BĐ1 và dưới BĐ1.

## 3. Khu vực Bắc Trung Bộ

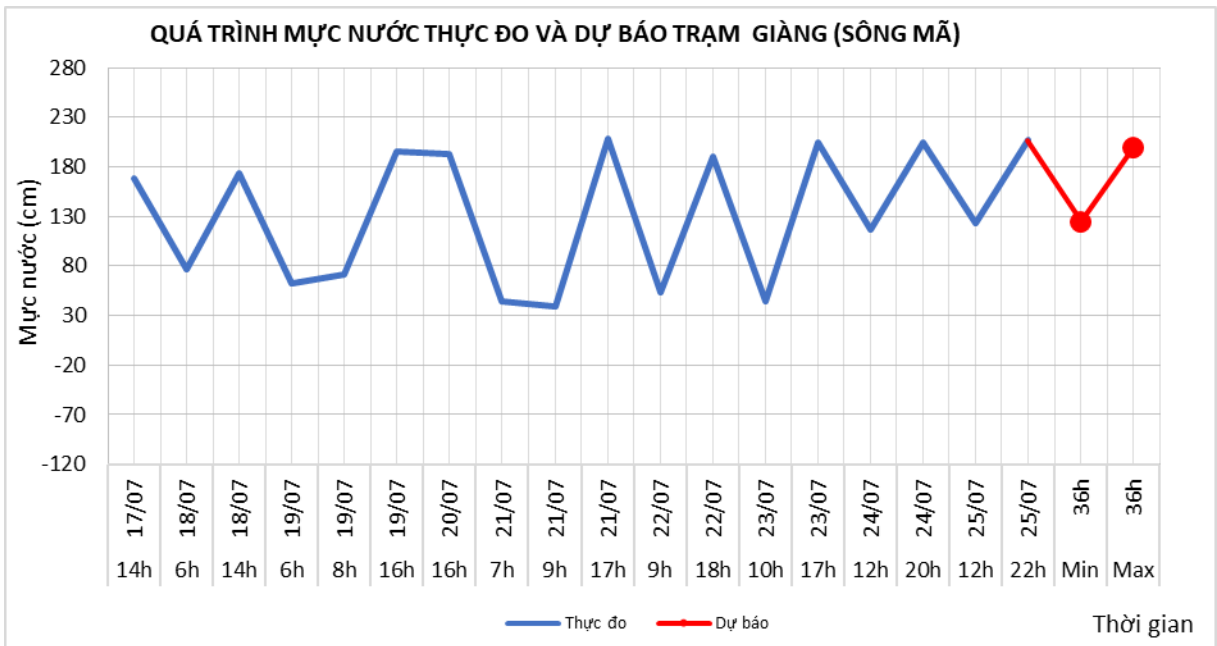
### 3.1. Lưu vực sông Mã

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã đang lên nhanh; trung lưu có dao động theo xu thế lên, hạ lưu tại Giàng có dao động.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu tiếp tục lên, trung lưu lên lại và ở mức BĐ1-BĐ2 hạ lưu tại Giàng có dao động.



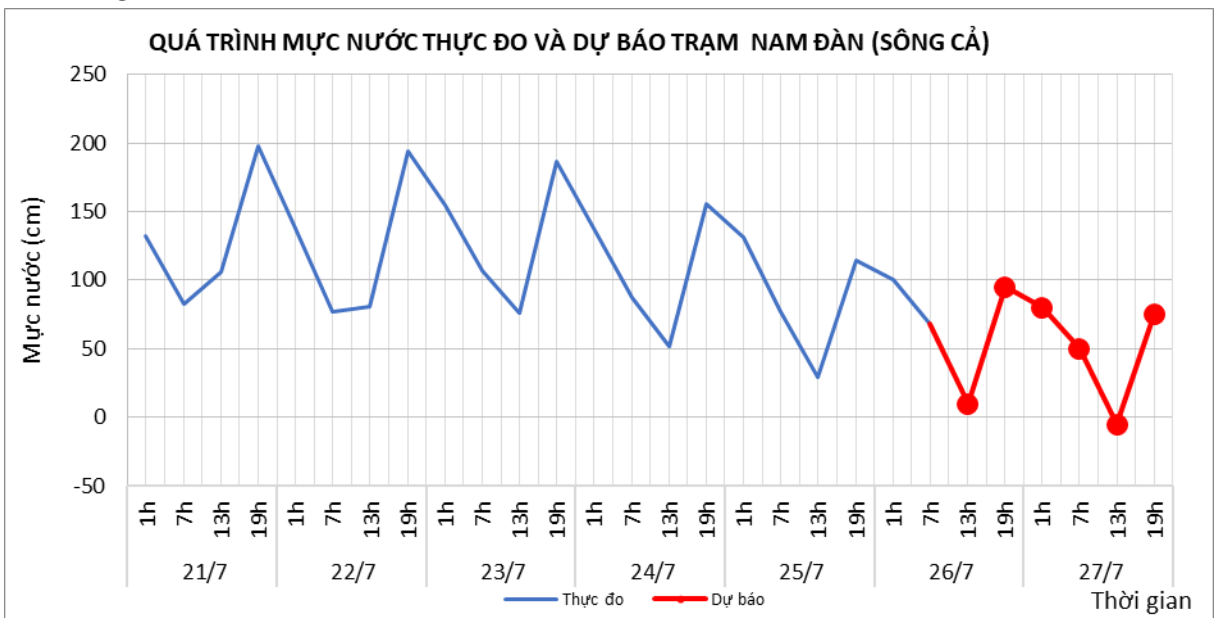
### 3.2. Lưu vực sông Cả

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu đang xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



### 3.3. Lưu vực sông La

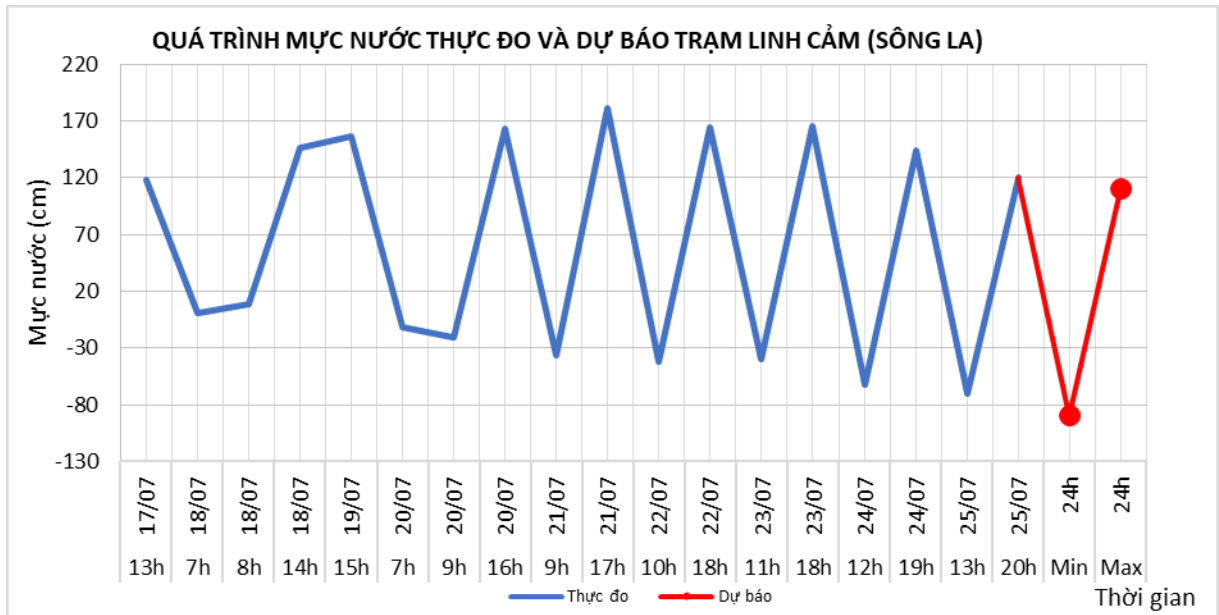
#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo

triều.



#### 4. Khu vực Trung Trung Bộ

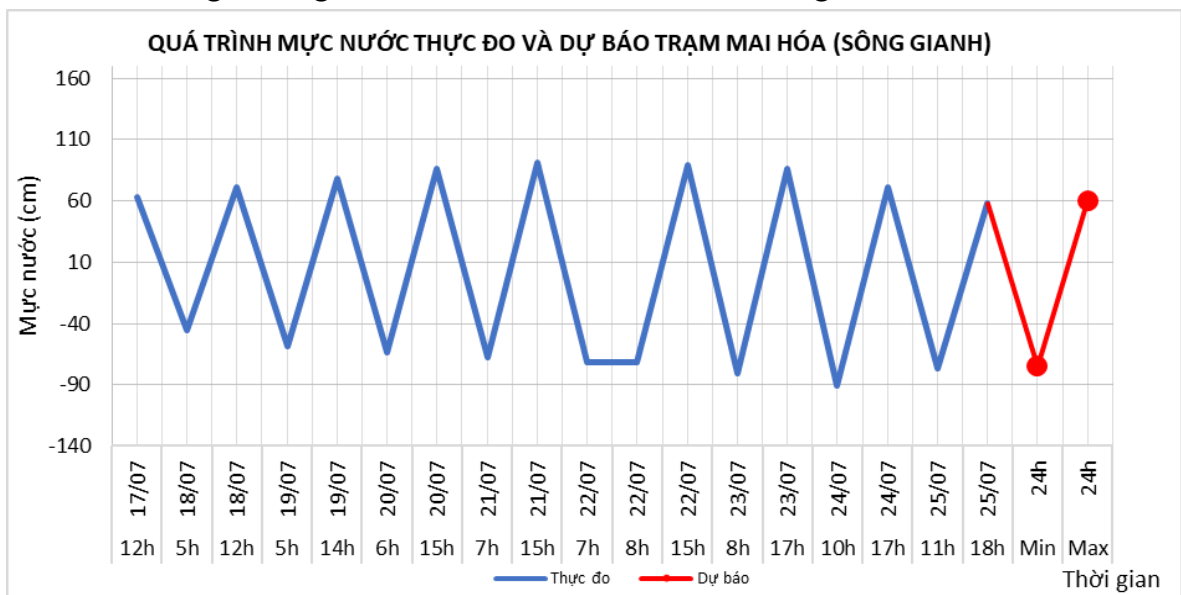
##### 4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



##### 4.2. Lưu vực sông Hương

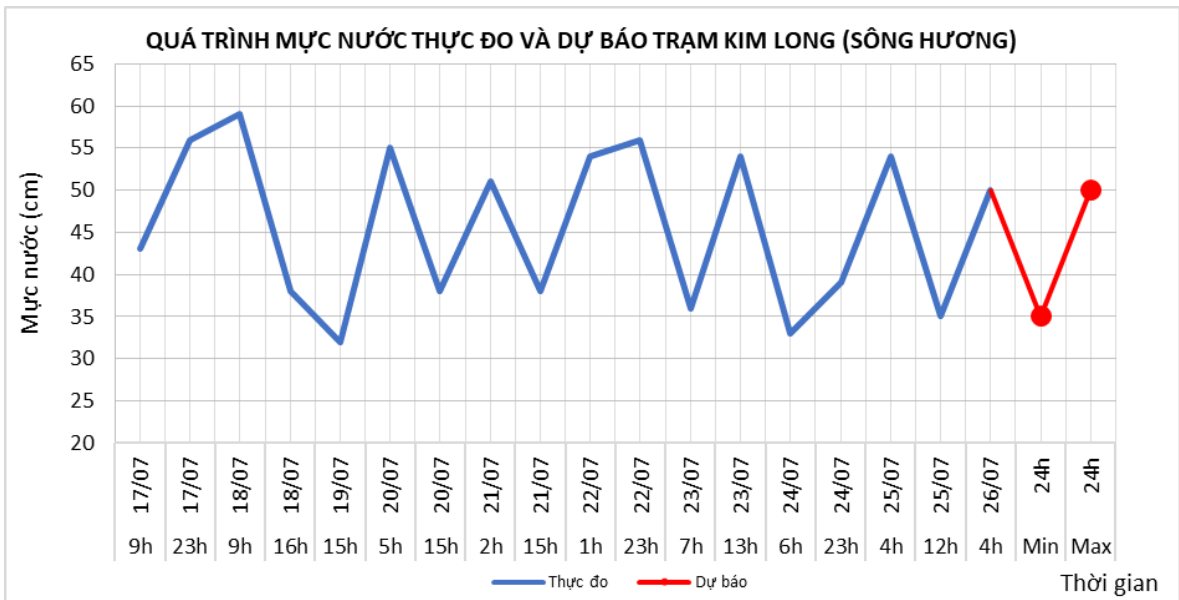
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.





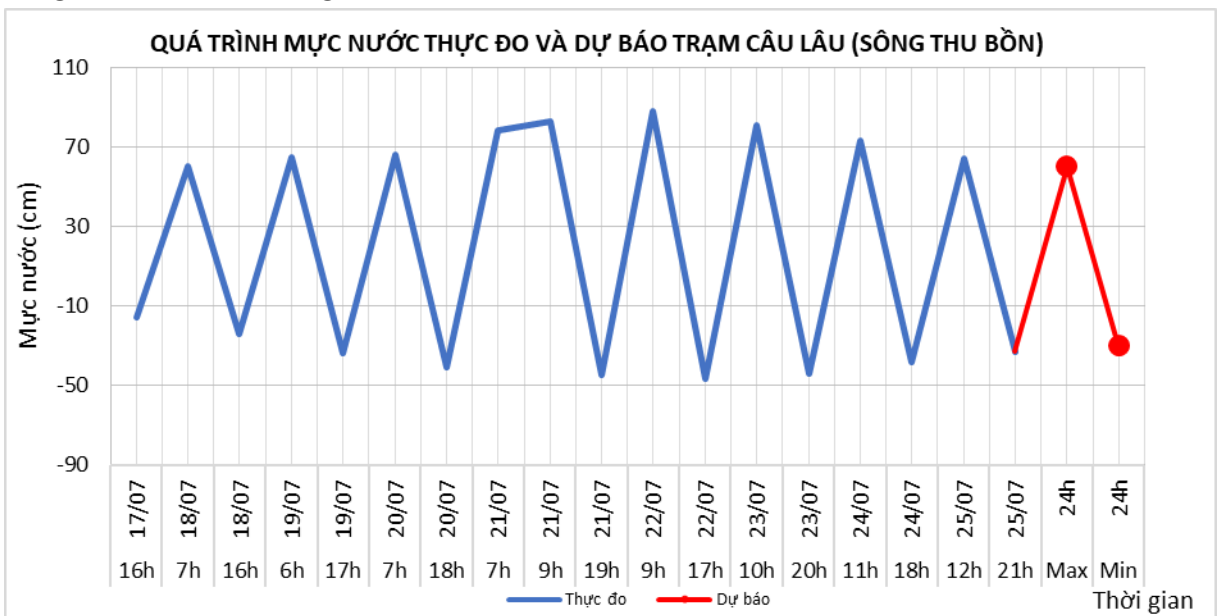
### 4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



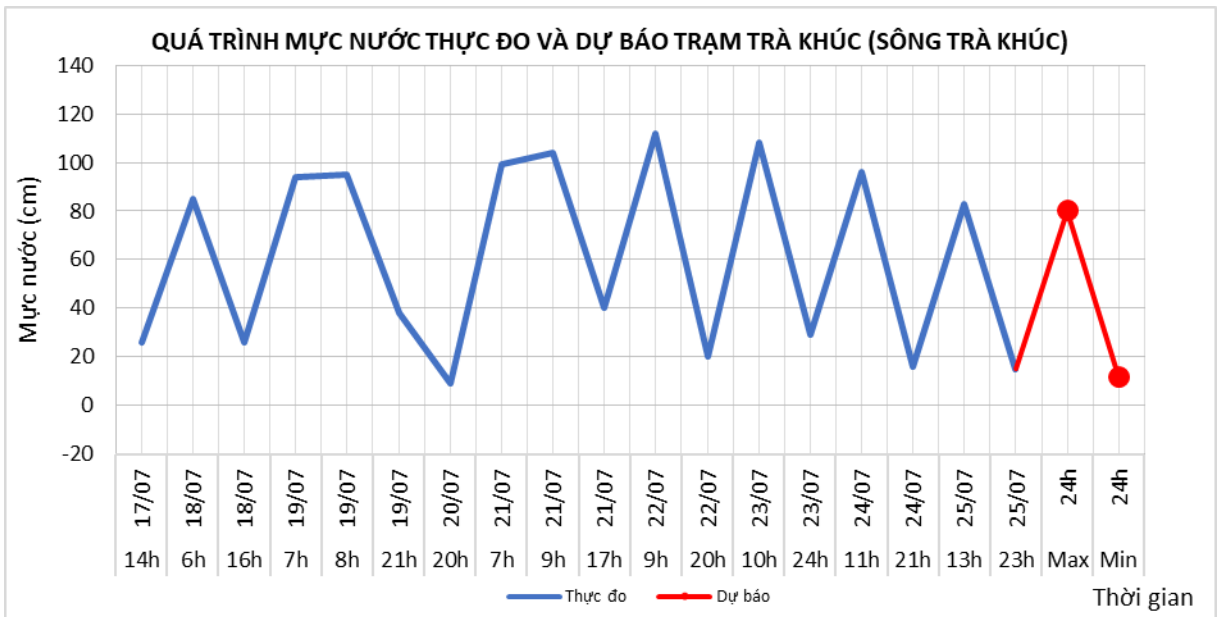
### 4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.



## 5. Khu vực Nam Trung Bộ

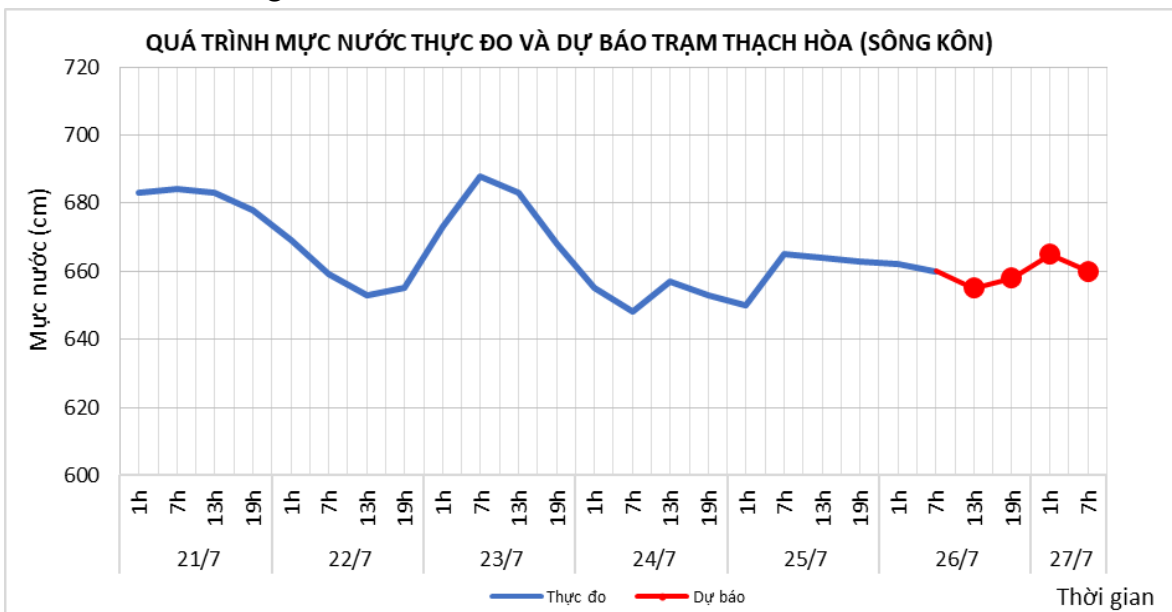
### 5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.



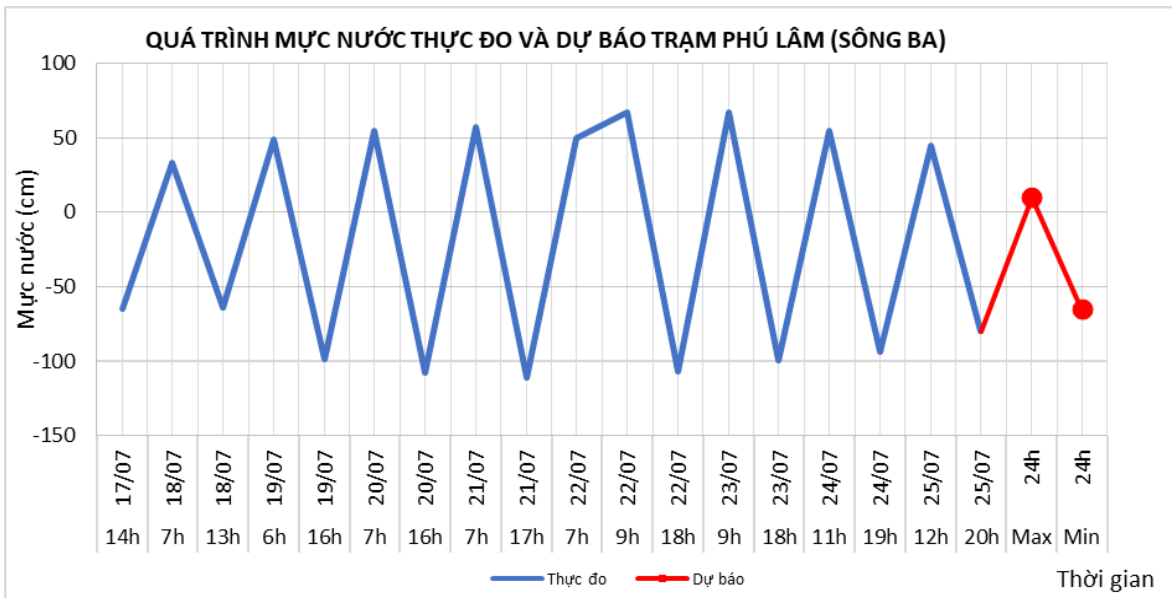
### 5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng trung lưu sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



## 6. Khu vực Tây Nguyên

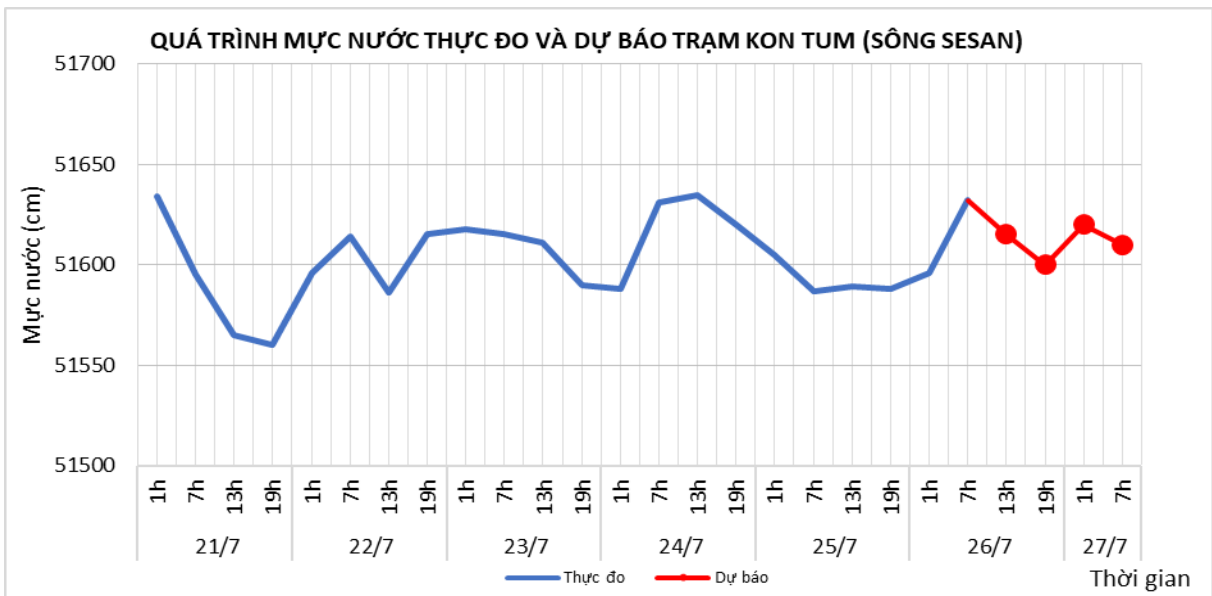
### 6.1. Lưu vực sông Sê San

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo vận hành của các nhà máy thủy điện và hồ chứa thủy lợi.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của các nhà máy thủy điện và hồ chứa thủy lợi.



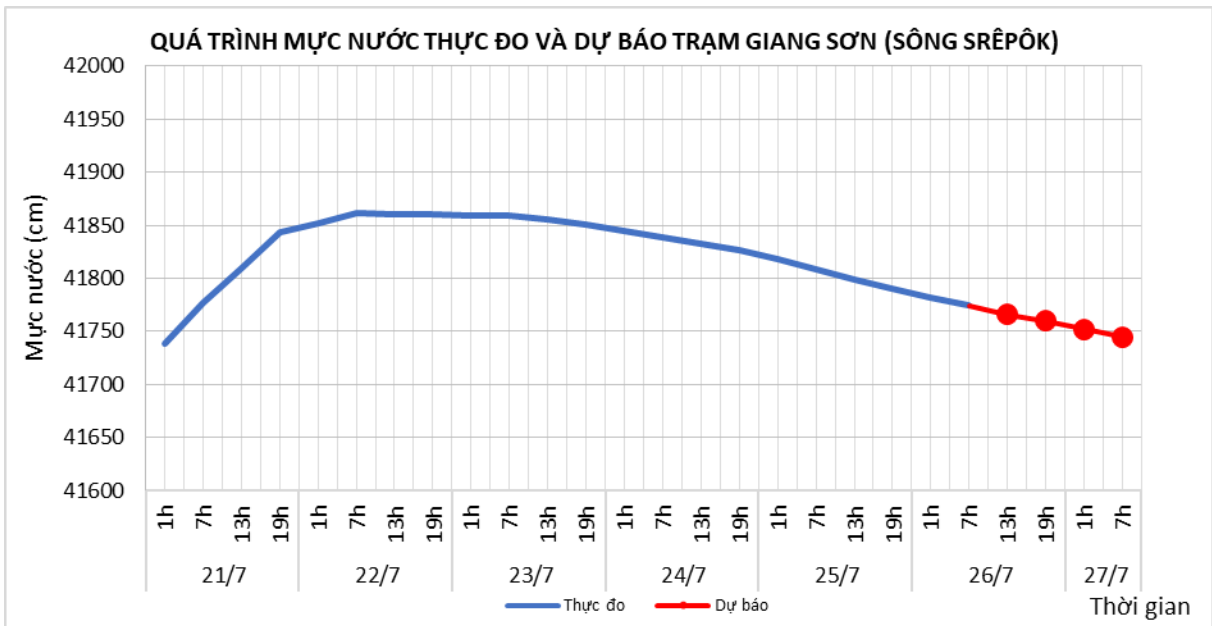
### 6.2. Lưu vực sông Srêpôk

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana xuống; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



### 6.3. Các sông khác

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động.

## 7. Khu vực Nam Bộ

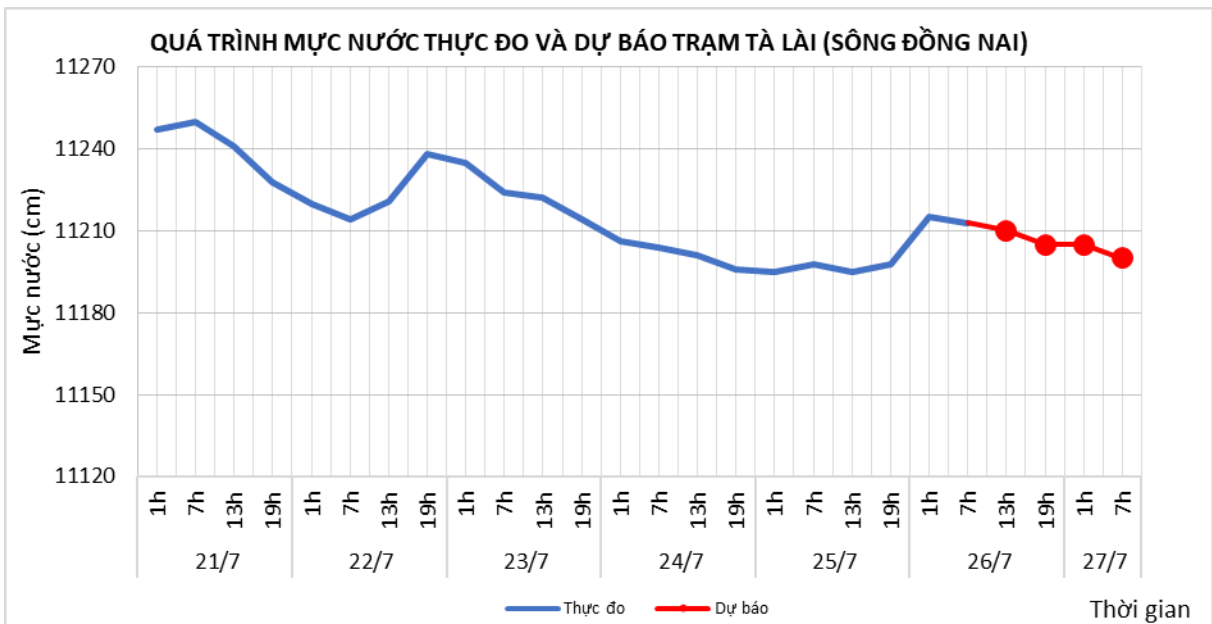
### 7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đã xuất hiện 1 đợt lũ nhỏ. Đỉnh lũ tại Tà Lài lúc 03h/26/7 là 112,20m trên báo động (BĐ) 1 0,20m. Hiện tại, mực nước tại Tà Lài đang xuống chậm.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại trạm Tà Lài biến đổi chậm và dao động ở mức BĐ1.



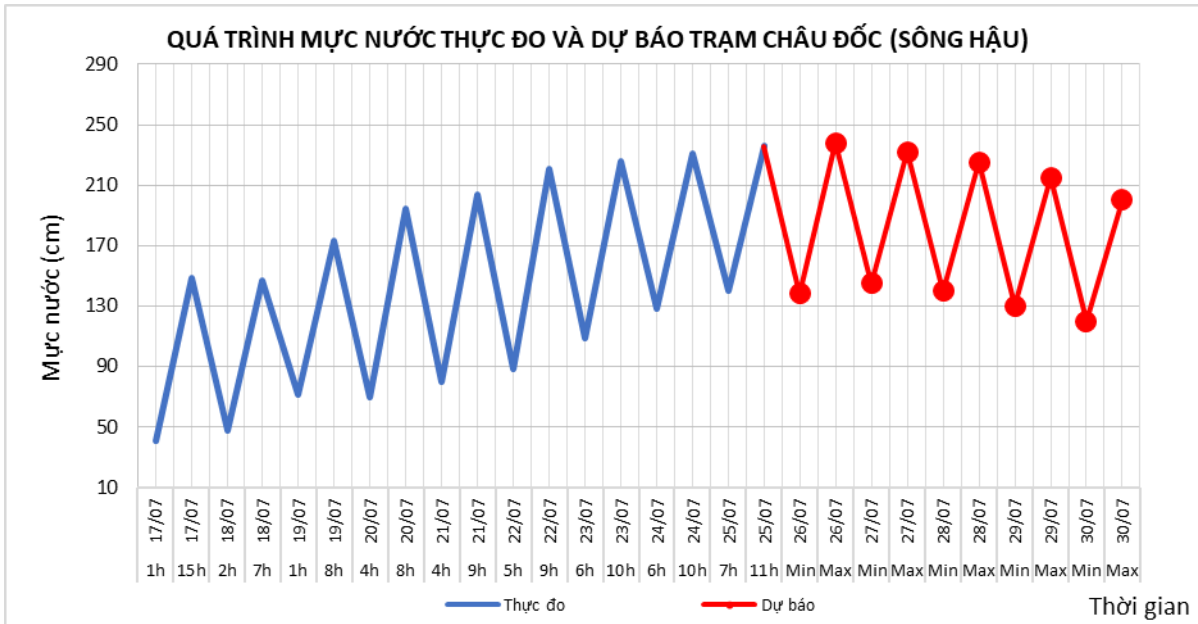
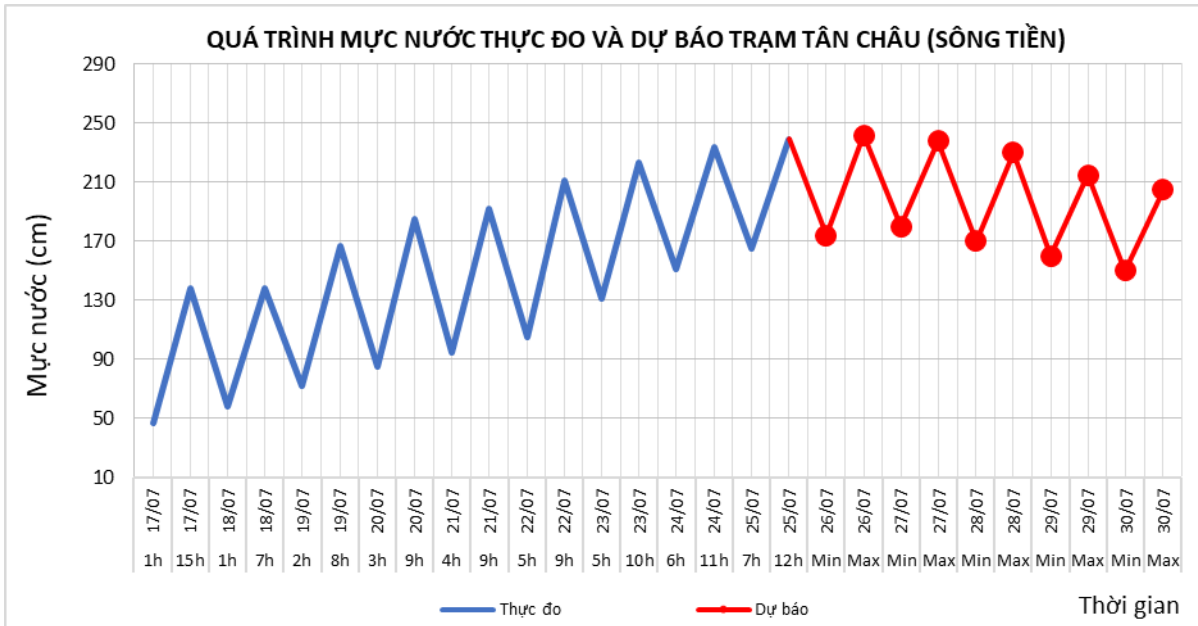
## 7.2. Lưu vực sông Cửu Long

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mức nước cao nhất ngày 25/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,39m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,36m.

### b. Dự báo, cảnh báo

Trong 1-2 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm sau đó xuống. Đến ngày 30/7, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,05m, tại Châu Đốc ở mức 2,0m..



**Cảnh báo:** Cần đề phòng khả năng mưa lớn kết hợp với lũ gây ngập lụt, sạt lở bờ sông, suối, các khu vực trũng thấp tại địa bàn các huyện Tân Phú, Định Quán thuộc tỉnh Đồng Nai và các địa bàn lân cận

## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-25/07	19h-25/07	1h-26/07	7h-26/07	13h-26/07		19h-26/07		1h-27/07		7h-27/07		13h-27/07		19h-27/07		1h-28/07		7h-28/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	7022	6965	6532	6526	6500	↓	6400	↓	6400	⇒	6400	⇒								
Thao	Yên Bái	2752	2750	2738	2709	2710	↑	2700	↓	2680	↓	2670	↓								
Thao	Phú Thọ	1419	1421	1417	1412	1410	↓	1405	↓	1400	↓	1380	↓								
Lô	Tuyên Quang	1514	1497	1522	1533	1510	↓	1500	↓	1520	↑	1540	↑								
Lô	Vụ Quang	935	948	964	954	940	↓	925	↓	940	↑	930	↓								
Hồng	Hà Nội	604	608	616	618	615	↓	600	↓	590	↓	580	↓	570	↓	560	↓	560	⇒	550	↓
Cả	Nam Đàn	29	114	100	68	10	↓	95	↑	80	↓	50	↓	-5	↓	75	↑				
Kôn	Thanh Hòa	664	663	662	660	655	↓	658	↑	665	↑	660	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51589	51588	51596	51632	51615	↓	51600	↓	51620	↑	51610	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41798	41790	41782	41774	41766	↓	41760	↓	41752	↓	41745	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11195	11198	11215	11213	11210	↓	11205	↓	11205	⇒	11200	↓								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	337	↓	323	↓	320	↓	290	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	331	↓	314	↑	310	↓	280	↓
Lục Nam	Lục Nam	300	↓	284	↑	280	↓	260	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	316	⇒	281	↑	280	↓	250	↓
Hoàng Long	Bến Đê	314	↓	298	↑	295	↓	270	↓
Mã	Giàng (**)	207	↑	123	↑	200	↓	125	↑
La	Linh Cảm	120	↓	-70	↓	110	↓	-90	↓
Gianh	Mai Hóa	58	↓	-77	↑	60	↑	-75	↑
Hương	Kim Long	50	↓	35	↓	50	⇒	35	⇒
Thu Bồn	Câu Lâu	64	↓	-33	↑	60	↓	-30	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	83	↓	15	↓	80	↓	12	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	45	↓	-80	↑	10	↓	-65	↑

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		25/07	26/07	27/07	28/07	29/07	30/07	25/07	26/07	27/07	28/07	29/07	30/07												
Sông Tiền	Tân Châu	239	↑	242	↑	238	↓	230	↓	215	↓	205	↓	165	↓	174	↑	180	↑	170	↓	160	↓	150	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	236	↑	238	↑	232	↓	225	↓	215	↓	200	↓	140	↑	138	↓	145	↑	140	↓	130	↓	120	↓

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 27/07**

**Tin phát lúc: 10h30'**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng